

Số: 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp
viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư liên tịch này quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ.

2. Thông tư liên tịch này áp dụng đối với viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Mã số và phân hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ

- | | |
|--------------------------------|-------------------|
| 1. Đo đạc bản đồ viên hạng II | Mã số: V.06.06.16 |
| 2. Đo đạc bản đồ viên hạng III | Mã số: V.06.06.17 |
| 3. Đo đạc bản đồ viên hạng IV | Mã số: V.06.06.18 |

Điều 3. Tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp của viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ

1. Có tinh thần trách nhiệm cao với công việc được giao, luôn tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ của người viên chức trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Có tinh thần cầu thị, hợp tác và không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tích cực nghiên cứu và chủ động áp dụng các thành tựu khoa học trong công tác đo đạc bản đồ; tâm huyết với công việc.

3. Không lợi dụng chức danh, quyền hạn để hoạt động xâm hại đến quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia; không mưu cầu lợi ích cá nhân; giữ gìn bí mật quốc gia trong phạm vi chuyên môn của mình.

4. Có lối sống lành mạnh, gương mẫu; không quan liêu, tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tích cực đấu tranh với những hành vi tiêu cực.

5. Trung thực, đoàn kết, khách quan, khiêm tốn và không sách nhiễu, gây cản trở khi thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến quyền và lợi ích của công dân.

Chương II TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Điều 4. Đo đạc bản đồ viên hạng II - Mã số: V.06.06.16

1. Nhiệm vụ:

a) Chủ trì xây dựng dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ; tổ chức triển khai các công trình đo đạc và bản đồ có yêu cầu kỹ thuật phức tạp;

b) Tham gia nghiên cứu đề tài khoa học nhằm cải tiến nội dung và phương pháp quản lý liên quan đến lĩnh vực đo đạc bản đồ;

c) Chủ trì tổ chức xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc bản đồ;

d) Chủ trì hoặc tham gia biên soạn tài liệu và đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ từ hạng tương đương trở xuống;

đ) Tham gia kiểm tra viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ ở hạng thấp hơn trong các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành trắc địa, bản đồ, viễn thám, đất đai, địa chính, địa lý hoặc chuyên ngành khác có liên quan; nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành đo đạc bản đồ do cơ quan quản lý viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ quy định;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT);

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT);

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức đo đạc bản đồ viên hạng II.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Nắm vững chiến lược phát triển về đo đạc bản đồ;

b) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực đo đạc bản đồ;

c) Có năng lực xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu chuyên môn nghiệp vụ để đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ ở hạng thấp hơn;

d) Có khả năng tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về đo đạc bản đồ;

đ) Tham gia ít nhất 01 (một) đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên hoặc chủ trì 01 (một) đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

4. Việc thăng hạng chức danh đo đạc bản đồ viên hạng II:

Viên chức thăng hạng từ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng III lên chức danh đo đạc bản đồ viên hạng II phải có thời gian công tác giữ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng III hoặc tương đương từ đủ 09 (chín) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng III từ đủ 02 (hai) năm trở lên.

Điều 5. Đo đạc bản đồ viên hạng III - Mã số: V.06.06.17

1. Nhiệm vụ:

a) Tổ chức, triển khai các hoạt động: điều tra, khảo sát, lập, chỉ đạo thi công các thiết kế kỹ thuật - dự toán; kiểm tra và nghiệm thu các công trình, sản phẩm về đo đạc bản đồ;

b) Tham gia xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc bản đồ;

c) Tham gia công tác nghiên cứu, đề xuất áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật; tổ chức triển khai thử nghiệm những giải pháp kỹ thuật mới;

d) Tham gia biên soạn tài liệu và đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ từ hạng tương đương trở xuống.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành trắc địa, bản đồ, viễn thám, đất đai, địa chính, địa lý hoặc chuyên ngành khác có liên quan; nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành do cơ quan quản lý viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ quy định;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức đo đạc bản đồ viên hạng III.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về đo đạc bản đồ, hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực đo đạc bản đồ; hiểu biết về một số lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan đến công tác đo đạc bản đồ;

b) Có khả năng triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về đo đạc bản đồ.

4. Việc thăng hạng chức danh đo đạc bản đồ viên hạng III:

Viên chức thăng hạng từ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng IV lên chức danh đo đạc bản đồ viên hạng III phải có thời gian công tác giữ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng IV như sau:

a) Đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ cao đẳng trở lên phải có thời gian công tác giữ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng IV tối thiểu đủ 02 (hai) năm;

b) Đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ trung cấp phải có thời gian công tác giữ chức danh đo đạc bản đồ viên hạng IV tối thiểu đủ 03 (ba) năm.

Điều 6. Đo đạc bản đồ viên hạng IV - Mã số: V.06.06.18

1. Nhiệm vụ:

a) Thu thập, xử lý số liệu; vận hành sử dụng thiết bị đo đạc bản đồ;

b) Quản lý kỹ thuật trong phạm vi phụ trách, bảo đảm các hoạt động sản xuất được tiến hành đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

c) Kiểm nghiệm dụng cụ, thiết bị thông dụng trong công tác đo đạc bản đồ;

d) Tham gia triển khai công tác đo đạc bản đồ trong phạm vi trách nhiệm được giao;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra nhân viên đo đạc bản đồ việc chấp hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn lao động khi thực hiện nhiệm vụ đo đạc bản đồ;

e) Thực hiện những nội dung công việc kỹ thuật về đo đạc bản đồ trong quy trình công nghệ sản xuất.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành trắc địa, bản đồ, viễn thám, đất đai, địa chính, địa lý hoặc chuyên ngành khác có liên quan; nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành do cơ quan quản lý viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ quy định;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Có khả năng vận dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về đo đạc bản đồ; kỹ năng thực hiện công tác đo đạc bản đồ;

b) Nắm vững quy định về an toàn lao động;

c) Am hiểu tính năng, nguyên lý hoạt động và sử dụng thành thạo các máy móc, thiết bị kỹ thuật chuyên dùng trong công tác đo đạc bản đồ.

Chương III

BỔ NHIỆM VÀ XẾP LƯƠNG THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Điều 7. Nguyên tắc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp

1. Việc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ phải căn cứ vào vị trí việc làm; tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và nhiệm vụ viên chức đang đảm nhận.

2. Viên chức được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ theo quy định tại Chương I và Chương II của Thông tư liên tịch này.

3. Khi bổ nhiệm từ ngạch viên chức hiện giữ vào chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ tương ứng không được kết hợp nâng bậc lương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.